

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: Khoa Tài chính – Ngân hàng

ĐỀ THI VÀ ĐÁP ÁN
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Chứng khoán phái sinh		
Mã học phần:	71FINC40123	Số tin chỉ:	3
Mã nhóm lớp học phần:	232_71FINC40123_01		
Hình thức thi: Trắc nghiệm kết hợp Tự luận	Thời gian làm bài:	75	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu (tài liệu giấy)</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 15/03/2024.**

Cách thức nộp bài phần tự luận (Giảng viên ghi rõ yêu cầu): SV gõ trực tiếp trên khung trả lời của hệ thống thi;

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Giải thích các vấn đề liên quan các sản phẩm chứng khoán phái sinh như đặc tính, thị trường, cách thức giao dịch,, định giá	Trắc nghiệm + tự luận	30%	Câu trắc nghiệm số 1-5 Câu tự luận 1	2 1	
CLO2	Phân tích chiến lược đầu tư kết hợp tài sản vốn và chứng khoán phái sinh	Trắc nghiệm + tự luận	30%	Câu trắc nghiệm số 6-10 Câu tự luận số 2	2 1	
CLO3	Quản trị danh mục đầu tư kết hợp tài sản vốn và chứng khoán phái sinh dựa trên một số dữ liệu thị trường thực tế.	Tự luận	30%	Câu trắc nghiệm số 11-12 luận số 3 và 4	0,8 2,2	

CLO5	Hình thành ý thức tuân thủ pháp luật	Tự luận	10%	Câu tự luận số 5	1	
-------------	--------------------------------------	---------	-----	------------------	---	--

III. Nội dung câu hỏi thi

PHẦN TRẮC NGHIỆM (12 câu trắc nghiệm, mỗi câu 0,4 điểm)

1. Bạn muốn đầu tư chứng khoán phái sinh, nhưng rất ngại rủi ro thanh toán và mong muốn mức lỗ là giới hạn, vậy bạn nên đầu tư:

- A. Mua hợp đồng quyền chọn thông qua sở giao dịch.
- B. Mua hoặc bán hợp đồng tương lai.
- C. Mua hợp đồng quyền chọn trên thị trường OTC
- D. Tham gia hợp đồng hoán đổi lãi suất

ANSWER: A

2. Bạn muốn giao dịch hợp đồng phái sinh nhưng không muốn bỏ phí hoặc đóng tiền ký quỹ tại thời điểm ban đầu, vậy bạn nên đầu tư:

- A. Hợp đồng kỳ hạn (mua hoặc bán) hoặc hợp đồng hoán đổi
- B. Mua đồng tương lai.
- C. Mua hợp đồng quyền chọn.
- D. Bán hợp đồng tương lai.

ANSWER: A

3. Tính giá kỳ hạn 10 tháng của cà phê nếu giá hiện tại của cà phê là 37 triệu, chi phí phát sinh tháng thứ 5 và tháng thứ 7 là 1 triệu/tháng, lãi suất 5%/năm.

- A. 40,6078 triệu
- B. 40,0021 triệu
- C. 42,1156 triệu
- D. 41,9851 triệu

ANSWER: A

4. Với vốn khái toán là 50.000.000 VNĐ, kỳ thanh toán là 06 tháng và bảng thông số lãi suất thả nổi được xác định tại các thời điểm như sau. Hãy tính số tiền lãi thanh toán theo lãi suất thả nổi vào cuối tháng thứ 24, số tiền này được các bên tham gia xác định vào thời điểm nào?

Ngày	0	180	360	540	720	900
Lãi suất	6,80%	7,00%	7,10%	7,20%	7,00%	8,00%

- A. 3,6 triệu VNĐ và được xác định tại ngày cách ngày thanh toán 6 tháng
- B. 3,5 triệu VNĐ và được xác định tại ngày thanh toán
- C. 3,6 triệu VNĐ và được xác định tại ngày thanh toán
- D. 3,5 triệu VNĐ và được xác định tại ngày cách ngày thanh toán 6 tháng

ANSWER: A

5. Cho $S_0 = 27$, $X = 28$, $T = 1$, $r = 6\%/năm$, $C = 2$, tính P theo mô hình BSM

- A. 1,3694 USD
- B. 1,6344 USD
- C. 2,1724 USD
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: A

6. Bạn đang sở hữu cà phê với giá mua là 60 triệu đồng/tấn, đồng thời bạn mua 1 quyền chọn bán cà phê có mức giá thực hiện 62 triệu/tấn với mức phí quyền chọn bán là 4 triệu. Chiến lược của bạn có giá hòa vốn là bao nhiêu?

- A. 64 triệu
- B. 66 triệu
- C. 56 triệu
- D. 58 triệu

ANSWER: A

7. Bạn đang sở hữu cà phê với giá mua là 60 triệu đồng/tấn, đồng thời bạn bán 1 quyền chọn mua cà phê có mức giá thực hiện 59 triệu/tấn với mức phí quyền chọn bán là 2,5 triệu. Chiến lược này có mức lời tối đa là bao nhiêu?

- A. 1,5 triệu
- B. 2,5 triệu
- C. 3,5 triệu
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: A

8. Nhà đầu tư A đang sở hữu 700.000\$ danh mục trái phiếu có Duration 4,0. Ông A phân tích rằng lãi suất sắp tới sẽ tăng. Ông A nên mua/bán hợp đồng tương lai trái phiếu để giá trị danh mục không bị ảnh hưởng bởi biến động lãi suất. Biết rằng mỗi hợp đồng tương lai trái phiếu giá 20.000\$ với Duration 4,5.

- A. Bán 31 hợp đồng
- B. Mua 31 hợp đồng
- C. Bán 39 hợp đồng
- D. Mua 39 hợp đồng

ANSWER: A

9. Bạn mới vừa mua 10 tấn cà phê, bạn muốn có 1 khoản tiền để bù vào phần tổn thất trong trường hợp giá cà phê giảm, vậy bạn thực hiện chiến lược:

- A. Quyền chọn mua đảm bảo
- B. Quyền chọn bán bảo vệ
- C. Hoán đổi hàng hóa
- D. Hoán đổi vanilla thuần nhất

ANSWER: A

10. Giả định nhà đầu tư đang sở hữu trái phiếu có giá trị là 1.510.000 USD và Duration là 7,8. Nhà đầu tư sợ lãi suất tăng dẫn đến việc giảm giá trị danh mục trái phiếu trong tương lai. Do đó, NĐT sử dụng chỉ số tương lai US Treasury Future để phòng ngừa rủi ro. Giá 01 hợp đồng tương lai là 78.000 USD và MD là 7,3. Nhà đầu tư cũng mong muốn giảm MD của trái phiếu xuống 3,0. Tính lời/lỗ thực, biết rằng khi nhà đầu tư đóng vị thế với giá hợp đồng tương lai là 74.900 USD và giá trị danh mục tại thời điểm đó là 1.480.000 USD

- A. Thực lời 10.300USD
- B. Thực lỗ 30.000USD
- C. Thực lời 40.300USD
- D. Tất cả đều sai

ANSWER: A

11. Tại thời điểm hiện tại, nhà đầu tư C phân tích rằng lãi suất thị trường Việt Nam sẽ giảm trong thời gian tới, đây là yếu tố chính thúc đẩy thị trường cổ phiếu tăng. Với triển vọng này, nhà đầu tư C không muốn tiến hành phân tích ngành và phân tích công ty để lựa chọn cổ phiếu để đầu tư mà sẽ đầu tư sản phẩm phái sinh. Ông C sẽ thực hiện chiến lược nào đối với chỉ số chứng khoán:

- A. Mua hợp đồng tương lai chỉ số VN30
- B. Bán hợp đồng tương lai chỉ số VN30
- C. Mua quyền chọn chỉ số VN30
- D. Bán quyền chọn chỉ số VN30

ANSWER: A

12. Danh mục cổ phiếu A có beta bằng 3, danh mục cổ phiếu B có beta bằng 1,5, cả 2 danh mục đều có giá trị thị trường hiện tại là 300 triệu. Dự báo sắp tới giá cổ phiếu giảm, bạn quyết định phòng ngừa rủi ro trên thị trường giao sau. Để phòng ngừa rủi ro cho 2 danh mục:

- A. Số hợp đồng phái sinh chỉ số cổ phiếu cần bán để phòng ngừa rủi ro cho danh mục A nhiều hơn B
- B. Số hợp đồng phái sinh chỉ số cổ phiếu cần bán để phòng ngừa rủi ro cho danh mục B nhiều hơn A
- C. Số hợp đồng phái sinh chỉ số cổ phiếu cần bán để phòng ngừa rủi ro cho danh mục A và B là bằng nhau.
- D. Số hợp đồng phái sinh chỉ số trái phiếu chính phủ cần bán để phòng ngừa rủi ro cho danh mục A và B là bằng nhau.

ANSWER: A

PHẦN TỰ LUẬN (tổng số câu hỏi + thang điểm từng câu hỏi)

Câu hỏi 1: (1 điểm)

Một hợp đồng tương lai Bảng Anh là 62.500 Bảng Anh, ký quỹ ban đầu là 5.000USD, ký quỹ duy trì 3.500USD. Tính A, B, C,D,E (0,2 điểm mỗi giá trị)

Ngày	Giá thanh toán	Giá hợp đồng	Điều chỉnh ký quỹ	Góp vào, rút ra	Tài khoản ký quỹ
15/4	1,088				A
16/4	1,08				B
17/4	1,06				C
18/4	1,082				D
19/4	1,09				E

Câu hỏi 2: (1 điểm)

Giá ngô trên thị trường hiện tại là 9.500đ/kg, bạn muốn đầu tư quyền chọn để kiếm lợi nhuận đối với loại tài sản cơ sở này. Phí quyền chọn trên thị trường như sau (đơn vị: đồng/kg)

Giá thực hiện	Phí quyền chọn mua	Phí quyền chọn bán
9.500	900	430
10.000	600	610
10.500	500	990
11.000	300	1.260

- Nếu bạn chắc chắn rằng giá ngô thời gian đến sẽ tăng cao, bạn sẽ lựa chọn mua quyền chọn mua hay bán quyền chọn mua? Với giá thực hiện bao nhiêu và vì sao, biết rằng khả năng chịu lỗ cao nhất là 550đ/kg? (0,5 điểm)
- Mặc dù có dự báo là tăng, không chắc chắn với dự báo này, nhưng bạn vẫn muốn đầu tư để kiếm lời, khả năng chịu lỗ tối đa 700đ/kg, bạn sẽ mua hay bán quyền chọn mua? Và có giá thực hiện bao nhiêu? Vì sao (0,5 điểm)

Câu hỏi 3: (1 điểm)

Căn cứ bài tập thực hành nhóm đã thực hiện để trả lời.

- Em thuộc nhóm (ghi tên nhóm). Nhóm em đã chọn phân tích hàng hóa nào trong bài thuyết trình tại lớp? (0,2 điểm)
- Nhóm em đã phân tích và đưa ra dự báo biến động giá của hàng hóa đó như thế nào? (0,8 điểm) (trình bày rõ ràng và ngắn gọn những căn cứ để đưa ra nhận định này, tối thiểu 2 ý lớn)

Câu hỏi 4: (1,2 điểm)

Căn cứ bài tập thực hành nhóm đã thực hiện để trả lời.

- Hợp đồng tương lai nào trên Sở giao dịch hàng hóa được các bạn chọn để thực hiện đầu tư kiếm lợi nhuận? Hợp đồng tương lai này có mã giao dịch là gì? (0,2 điểm)
- Nhóm em tính toán mua hay bán hợp đồng tương lai? Số lượng bao nhiêu? (0,3 điểm)
- Mức lời/lỗ bao nhiêu (có thể) qua thời gian đầu tư (hoặc quan sát)? (0,3 điểm)
- Tài sản cơ sở biến động như thế nào trong thời gian đầu tư (hoặc quan sát)? Có giống như dự báo nhóm em không? (0,2 điểm)
- Giá hợp đồng tương lai thay đổi như thế nào trong thời gian đầu tư (hoặc quan sát) (0,2 điểm)

Câu hỏi 5: (1 điểm) Bạn dự định đầu tư chỉ số chứng khoán tương lai trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội, bạn hãy kể tên các loại văn bản pháp luật, quy định mà bạn cần phải biết (nêu rõ: Loại, phạm vi, cơ quan ban hành; ví dụ: Luật thương mại của Quốc hội ban hành, sinh viên nêu được đúng ít nhất 2 loại)

ĐÁP ÁN PHẦN TỰ LUẬN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Trắc nghiệm			
Câu 1 –12		4,8	
II. Tự luận			
Câu 1	A=5.000, B=4.500, C= 5.000, D=6.375, E= 6.875	1,0	
Câu 2	Mua quyền chọn mua có giá thực hiện 10.500 đ vì giá mang lại lợi nhuận	0,5	

	tiềm năng cao nhất và trong giới hạn khoản lỗ tối đa cho phép		
	Mua quyền chọn mua có giá thực hiện 11.000đ vì mức lỗ tiềm năng thấp nhất và trong giới hạn chịu lỗ	0,5	
Câu 3		1	
Câu 4		1,2	
Câu 5	Luật chứng khoán Thông tư của Bộ Tài chính về chứng khoán phái sinh Quy chế/hướng dẫn của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam	1	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày 25. tháng 3 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề

HOÀNG HOA SƠN TRÀ

Nguyễn Thị Phương Ý